

QUYẾT ĐỊNH

Về việc giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Hạnh.

Địa chỉ: Số 21 đường Hà Huy Tập, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn.
(lần hai)

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH

Căn cứ Luật Khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Nghị định số 124/2020/NĐ-CP ngày 19 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật khiếu nại ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Xét Đơn khiếu nại của bà Lê Thị Hạnh ở số 21 đường Hà Huy Tập, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn;

Theo báo cáo của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số 67/TTT-P4 ngày 28 tháng 01 năm 2021 và Văn bản số 1162/TTT-P4 ngày 29 tháng 11 năm 2024 về việc báo cáo kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ vụ việc; Văn bản số 1244/TTT-P4 ngày 20 tháng 12 năm 2024 về kết quả đối thoại và đề xuất giải quyết khiếu nại của bà Lê Thị Hạnh ở số 21 đường Hà Huy Tập, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, với các nội dung sau đây:

I. Nội dung khiếu nại: Liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường Hoàng Văn Thụ nối dài.

II. Kết quả giải quyết khiếu nại của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn:

Ngày 21 tháng 7 năm 2020, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn ban hành Quyết định số 4901/QĐ-UBND về việc giải quyết khiếu nại lần đầu đối với bà Lê Thị Hạnh ở số 21 đường Hà Huy Tập, phường Trần Phú, thành phố Quy Nhơn, theo đó: “*Không công nhận toàn bộ nội dung đơn khiếu nại của bà Lê Thị Hạnh, vì không có cơ sở*”.

III. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ:

Không đồng ý kết quả giải quyết của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, bà Lê Thị Hạnh gửi đơn khiếu nại đến Ủy ban nhân dân tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao các cơ quan chức năng của tỉnh kiểm tra, xác minh và rà soát hồ sơ, kết quả như sau:

1. Về nguồn gốc đất:

Năm 2015, thực hiện Dự án xây dựng tuyến đường Hoàng Văn Thụ nối dài, hộ bà Lê Thị Hạnh sử dụng thửa đất số 246, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích 372,1m² thuộc diện giải tỏa trắng, được Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng

Phong xác nhận nguồn gốc đất tại Văn bản số 66/UBND-ĐCXD ngày 10 tháng 5 năm 2018, như sau:

- Bản đồ đo vẽ năm 1997, diện tích 588,55m², Bản đồ đo vẽ năm 2017 là thửa đất số 246, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích 372,1m², chênh lệch giảm so với đo vẽ năm 1997 là 216,45m² do sang nhượng cho ông Phạm Văn Hà ở thửa đất số 73 và hoán đổi cho ông Lê Vinh ở thửa đất số 72.

- Về nguồn gốc sử dụng: Đất trồng đang sử dụng do ông Lê Định và bà Nguyễn Thị Thơ nhận sang nhượng của bà Nguyễn Thị Vinh theo Văn tự chuyển đoạn mãi ruộng đất tư được chế độ cũ xác nhận ngày 10 tháng 3 năm 1964. Năm 1966, ông Định và bà Thơ cho con là bà Lê Thị Nhơn sử dụng một phần (không có Giấy tờ). Năm 2003, bà Nhơn chết, chồng bà Nhơn là ông Lê Vinh và con gái là bà Lê Thị Hạnh đồng thừa kế sử dụng. Đến năm 2010, ông Lê Vinh giao lại cho bà Lê Thị Hạnh trọn quyền sở hữu và định đoạt, được Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong chứng thực ngày 25 tháng 8 năm 2010, sử dụng đến nay.

- Về thời điểm xây dựng: Năm 2002, tự san lấp chuyển đổi mục đích sử dụng đất, không có Giấy phép của cơ quan có thẩm quyền, không có hồ sơ xử lý vi phạm hành chính, sử dụng đến nay. Hiện trạng đất có nhà tạm xây dựng từ năm 2010, không có Giấy phép, không có hồ sơ xử lý vi phạm hành chính. Không có tranh chấp, khiếu nại về đất và nhà ở.

2. Kết quả bồi thường, hỗ trợ:

Trên cơ sở kết quả xác nhận nguồn gốc đất của Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong; Hội đồng bồi thường, giải phóng mặt bằng dự án đã tính toán bồi thường, trình Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn phê duyệt giá trị bồi thường, hỗ trợ hộ bà Lê Thị Hạnh tại Quyết định số 7943/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018 và Quyết định số 4878/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019, với tổng số tiền là 80.275.460 đồng, gồm các khoản:

- Bồi thường đất nông nghiệp diện tích 372,1m².
- Bồi thường vật kiến trúc, cây trồng trên đất.
- Hỗ trợ nhà xây dựng giai đoạn sau ngày 01 tháng 7 năm 2004 đến trước ngày 01 tháng 7 năm 2014.
- Thưởng đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng: 1.000.000 đồng;
- Về tái định cư: Hộ bà Hạnh được giao 01 lô đất có thu tiền sử dụng đất, diện tích 129m² (6m x 21,5m) tại Khu dân cư phía Đông đường Nguyễn Trọng Trì, phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.

3. Kết quả kiểm tra, xác minh, rà soát hồ sơ:

- Đất của hộ bà Lê Thị Hạnh theo Bản đồ đo vẽ năm 1997, diện tích 588,55m²; theo Bản đồ đo vẽ năm 2017 là thửa đất số 246, tờ bản đồ số 02, tổng diện tích 372,1m², chênh lệch giảm so với Bản đồ đo vẽ năm 1997 là 216,45m². Theo giải trình của Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong và kết quả kiểm tra hồ sơ cho thấy diện tích đất của hộ bà Lê Thị Hạnh giảm 216,45m² so với Bản đồ đo vẽ năm 1997 là do năm 2004, bà Hạnh chuyển nhượng 76,4m² đất

gsk

cho ông Phạm Văn Hà, trên đất có ngôi nhà 35m² do bà Lê Thị Nhơn mẹ bà Hạnh xây dựng năm 2003, bị cơ quan có thẩm quyền lập Biên bản xử phạt do xây dựng nhà không có Giấy phép (*Giấy chuyển nhượng nhà và đất viết tay ghi ngày 01 tháng 6 năm 2004, diện tích 70m²*); còn lại 140,05m² (216,45 - 76,4), trong đó: 4,24m² sử dụng làm đường và 135,81m² do ông Lê Vinh cha bà Hạnh sử dụng, việc mua bán, chuyển nhượng giữa bà Hạnh và ông Vinh không có Giấy tờ nhưng trong đơn bà Hạnh ghi ngày 27 tháng 7 năm 2018 gửi Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong, bà cho rằng một phần diện tích đất liền kề nhà ông Phạm Văn Hà chuyển sang cho cha bà là ông Lê Vinh sử dụng; bên cạnh đó, cơ quan có thẩm quyền đo vẽ diện tích đất của các hộ trên cơ sở ranh giới đất thực tế các hộ đang sử dụng, không tranh chấp và khiếu nại. Khi thực hiện dự án, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn đã tính toán bồi thường đối với 76,4m² đất cho hộ ông Phạm Văn Hà và 135,81m² đất cho hộ ông Lê Vinh. Do đó, việc bà Lê Thị Hạnh cho rằng, diện tích đất mà hộ bà được Nhà nước bồi thường khi giải tỏa phải hơn 600m², không phải 372,1m² là không có cơ sở.

- Kết quả kiểm tra cho thấy người viết đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ghi ngày 25 tháng 9 năm 2004 gửi Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong xác nhận là bà Lê Thị Nhơn (*mẹ của bà Lê Thị Hạnh*), nhưng theo Bản trích lục khai tử số 387/TLKT-BS do Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong ký ngày 14 tháng 9 năm 2020 thì bà Lê Thị Nhơn đã chết ngày 18 tháng 10 năm 2003, trước ngày viết đơn. Trong đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên, Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong không có xác nhận trên đất có ngôi nhà, mà chỉ xác nhận về nguồn gốc, thời điểm sử dụng, tình trạng tranh chấp, khiếu nại và sự phù hợp với Quy hoạch, Kế hoạch sử dụng đất; do đó, đơn xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất nêu trên không đủ cơ sở để xác định ngôi nhà 40m² mà bà Lê Thị Hạnh cho rằng do bà Lê Thị Nhơn (*mẹ của bà Lê Thị Hạnh*) xây dựng vào cuối năm 2002. Trên cơ sở yêu cầu của Thanh tra tỉnh và kết quả thu thập ý kiến của những người đã từng cư trú tại khu dân cư từ trước ngày 01 tháng 7 năm 2004, Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong có Văn bản số 138/UBND-ĐCXD ngày 14 tháng 9 năm 2020 gửi Thanh tra tỉnh với nội dung: *Ngôi nhà mà trước đây Ủy ban nhân dân phường xác nhận là nhà tạm xây dựng năm 2010; việc bà Lê Thị Hạnh cho rằng nhà 40m² do mẹ của bà là Lê Thị Nhơn xây dựng vào cuối năm 2002 là do ông Lê Văn Sang (đã chết - chú bà Hạnh) xây dựng năm 2009, sử dụng để làm kho tập kết nhôm nhựa. Hộ bà Lê Thị Hạnh nộp thuế đất từ Quý IV năm 1992 nhưng đây không phải là căn cứ để xác định loại đất. Do vậy, việc bà Lê Thị Hạnh cho rằng, khi giải tỏa trên đất của hộ gia đình bà có ngôi nhà 40m² do bà Lê Thị Nhơn (*mẹ của bà Lê Thị Hạnh*) xây dựng cuối năm 2002 và hộ nộp thuế đất từ Quý IV năm 1992 nên phải được Nhà nước bồi thường theo đơn giá đất ở là không có cơ sở.*

- Theo Văn tự chuyển đoạn mãi, ông Lê Định và bà Nguyễn Thị Thơ nhận sang nhượng đất để lập tự hương yên cho ông bà; theo Trích lục Sổ kiến điền do Ty điền địa Bình Định lập ngày 03 tháng 12 năm 1964 là đất trồng màu; theo Tờ khai nộp thuế đất năm 1993 được Ủy ban nhân dân phường Lê Hồng Phong xác nhận là một phần diện tích đất là ao nuôi cá; theo Hồ sơ kỹ thuật năm 1997 thể hiện một phần diện tích đất Ao; theo xác nhận của Ủy ban nhân dân

phường Lê Hồng Phong là năm 2002 tự ý san lấp ao, chuyển đổi mục đích sử dụng; thời điểm kiểm kê phục vụ công tác đền bù, giải phóng mặt bằng, hiện trạng thửa đất của hộ bà Lê Thị Hạnh có nhà tạm và hoa màu, có tứ cận giáp ranh với các hộ đã xây dựng nhà ở. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn giải quyết tính toán bồi thường theo đơn giá đất nông nghiệp là đúng theo quy định của pháp luật.

Căn cứ khoản 01 Điều 1 Quyết định số 21/2019/QĐ-UBND ngày 28 tháng 5 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định kèm theo Quyết định số 04/2019/QĐ-UBND ngày 14 tháng 02 năm 2019 về Chính sách bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh, quy định: *Hộ gia đình, cá nhân khi Nhà nước thu hồi đất vườn, ao trong cùng thửa đất có nhà ở nhưng không được công nhận là đất ở (hoặc thửa đất vườn, ao riêng lẻ) thì ngoài việc được bồi thường theo giá đất vườn, ao còn được hỗ trợ thêm 50% giá đất ở bồi thường, giải phóng mặt bằng của thửa đất đó.* Trên cơ sở báo cáo đề xuất của Thanh tra tỉnh và báo cáo của Tổ Công tác liên ngành - do đại diện lãnh đạo Thanh tra tỉnh làm Tổ trưởng về kết quả kiểm tra, rà soát hồ sơ bồi thường, hỗ trợ đối với các hộ tương tự như hộ bà Lê Thị Hạnh. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn phê duyệt Phương án bồi thường cho hộ bà Lê Thị Hạnh (*được hỗ trợ thêm 50% giá đất ở bồi thường, giải phóng mặt bằng của thửa đất liền kề đối với diện tích 372,1m²*) với tổng số tiền 2.098.867.260 đồng tại Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022. Hộ bà Lê Thị Hạnh đã nhận đủ số tiền nêu trên.

IV. Kết quả đối thoại:

Thừa ủy quyền của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tại Văn bản số 9879/UBND-TD ngày 05 tháng 12 năm 2024, Chánh Thanh tra tỉnh đã chủ trì, phối hợp với Sở Tài nguyên và Môi trường, Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức đối thoại với Lê Thị Hạnh vào ngày 19 tháng 12 năm 2024, kết quả như sau:

Tại buổi đối thoại đại diện các cơ quan tham dự thống nhất với kết quả kiểm tra, xác minh và đề xuất giải quyết khiếu nại đối với Lê Thị Hạnh của Thanh tra tỉnh tại Văn bản số Văn bản số 67/TTT-P4 ngày 28 tháng 01 năm 2021 và Văn bản số 1162/TTT-P4 ngày 29 tháng 11 năm 2024, theo đó:

Việc bà Lê Thị Hạnh khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường Hoàng Văn Thụ nối dài đã được các cơ quan chức năng của tỉnh kiểm tra, rà soát và Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có Văn bản chỉ đạo Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn xem xét hỗ trợ thêm 50% giá đất ở bồi thường, giải phóng mặt bằng của thửa đất liền kề đối với diện tích 372,1m² cho hộ bà Lê Thị Hạnh đúng theo quy định của pháp luật. Do đó, nội dung khiếu nại của bà Lê Thị Hạnh là không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

V. Kết luận:

Qua xem xét nội dung đơn, kết quả kiểm tra, xác minh về nguồn gốc, quá trình sử dụng đất, hồ sơ bồi thường, hỗ trợ và kết quả đối thoại, đối chiếu với các quy định của pháp luật, kết luận:

gdk

Không công nhận toàn bộ nội dung Đơn của bà Lê Thị Hạnh khiếu nại liên quan đến việc bồi thường, hỗ trợ cho hộ bà do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường Hoàng Văn Thụ nối dài; vì không có cơ sở để xem xét, giải quyết.

Từ những nhận định và căn cứ nêu trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận và giữ nguyên kết quả giải quyết của Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tại Quyết định số 7943/QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2018, Quyết định số 4878/QĐ-UBND ngày 26 tháng 7 năm 2019 và Quyết định số 433/QĐ-UBND ngày 21 tháng 01 năm 2022 về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với hộ bà Lê Thị Hạnh do ảnh hưởng giải phóng mặt bằng thực hiện Dự án xây dựng Tuyến đường Hoàng Văn Thụ nối dài.

Điều 2. Giao Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn tổ chức công bố và giao Quyết định này đến bà Lê Thị Hạnh trong thời hạn 07 ngày kể từ ngày ban hành Quyết định để thi hành.

Điều 3. Trong thời hạn Luật định, bà Lê Thị Hạnh không đồng ý với Quyết định này có quyền khởi kiện vụ án hành chính tại Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định theo quy định của pháp luật.

Điều 4. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Chánh Thanh tra tỉnh, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Quy Nhơn, Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan và bà Lê Thị Hạnh chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4;
- Thanh tra Chính phủ;
- Bộ Tài nguyên và Môi trường;
- Ban Tiếp công dân Trung ương;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- CT và PCT Nguyễn Tự Công Hoàng;
- Công an tỉnh;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy;
- Ban Pháp chế HĐND tỉnh;
- Hội Nông dân, Hội Luật gia;
- UBND thành phố Quy Nhơn (02 bản);
- CVP và PVP-TD;
- Ban Tiếp công dân tỉnh;
- Lưu: VT, TTTH-CB, HSVV-TD. /s/

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Tự Công Hoàng